

Chúng tôi xin giới thiệu hướng dẫn giải sách bài tập Tiếng Anh lớp 11 Unit 9: Cities of the future được biên soạn bởi đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm chia sẻ với nội dung dịch rõ ràng và chính xác. Hỗ trợ các em tiếp thu bài mới và trau dồi vốn từ vựng hiệu quả.

Unit 9: Pronunciation (trang 27)

1. (trang 27 SBT Tiếng Anh 11 mới) Decide whether the question tags in B's responses have rising or falling intonation. Mark (rising intonation) or (falling intonation) after the question tags. (Xác định xem các câu hỏi đuôi trong câu trả lời của B có ngữ điệu tăng hay giảm. Đánh dấu (ngữ điệu tăng) hoặc (ngữ điệu giảm) ở sau các câu hỏi đuôi.)

Đáp án:

1. A: People living in the city are at a great risk of developing a lung disease.

B: Because the air is polluted, isn't it? ↗

2. A: I've been living here for twenty years. I know every corner in this town.

B: So you know where to buy second-hand books, don't you? ↘ I'm looking for some.

3. A: I've invited Ann to a concert, but she can't make it. She has an English test tomorrow.

B: She has to do some revision tonight, doesn't she? ↘

4. A: The nightlife in this city is so boring.

B: It isn't. I know a night market just round the corner. Let's try some local food there, shall we? ↗

5. A: The government should look for ways to deal with the traffic problems here.

B: I agree. They shouldn't allow vending carts to move in the streets during the rush hour, should they? ↗

Hướng dẫn dịch:

1. A: Những người sống trong thành phố có nguy cơ cao mắc bệnh phổi.

B: Vì không khí bị ô nhiễm, phải không?

2. A: Tôi đã sống ở đây được hai mươi năm. Tôi biết mọi góc ngách trong thị trấn này.

B: Vì vậy, bạn biết nơi để mua sách cũ, phải không? Tôi đang tìm một số cuốn.

3. A: Tôi đã mời Ann đến một buổi hòa nhạc, nhưng cô ấy đã không thể đi. Cô ấy có một bài kiểm tra tiếng Anh vào ngày mai.

B: Cô ấy phải ôn tập tối nay, phải không?

4. A: Cuộc sống về đêm ở thành phố này thật nhàm chán.

B: Không phải. Tôi biết một chợ đêm ở ngay góc phố kia. Hãy thử ăn một số thực phẩm địa phương ở đó, chúng ta có nên không?

5. A: Chính phủ nên tìm cách để đối phó với các vấn đề giao thông ở đây.

B: Tôi đồng ý. Họ không nên cho phép xe bán hàng tự động di chuyển trên đường phố trong giờ cao điểm, phải không?

2. (trang 27 SBT Tiếng Anh 11 mới) Practise the exchanges in 1 with a partner. (Luyện tập các cuộc trao đổi trong bài 1 với một người bạn.)

Unit 9: Vocabulary & Grammar (trang 27)

1. (trang 27 SBT Tiếng Anh 11 mới) Match a word in column A with a word or phrase in column B. (Nối một từ ở cột A với một từ hoặc cụm từ ở cột B.)

Đáp án:

1. e upgrade infrastructure 2. c quality of life 3. f treat wastewater
4. a detect traffic problems 5. d overcrowded streets 6. b city dwellers

2. (trang 28 SBT Tiếng Anh 11 mới) Complete the following sentences with the phrases in 1. (Hoàn thành các câu sau với các cụm từ trong bài 1.)

Đáp án:

1. detect traffic problems 2. upgrade...infrastructure
3. quality of life 4. City dwellers
5. treat wastewater 6. overcrowded streets

Hướng dẫn dịch:

1. Chính phủ đang lên kế hoạch lắp đặt các cảm biến và máy ảnh ở trung tâm thành phố để phát hiện các vấn đề giao thông và trình điều khiển để tránh ùn tắc giao thông.
2. Thật sự cấp bách để nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông của thành phố bởi vì hầu như tất cả các con đường đều bị ngập sau mưa lớn.
3. Chúng tôi có thể cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân bằng cách giảm ô nhiễm.

4. Cư dân thành phố có thể được chăm sóc sức khỏe tốt hơn so với những người sống ở nông thôn, nhưng họ thường bận rộn hơn và căng thẳng hơn vì tốc độ sống nhanh của thành phố.
5. Họ đang xây dựng một nhà máy xử lý chất thải mới để xử lý nước thải trước khi tái sử dụng hoặc thải ra sông.
6. Hãy chuẩn bị sẵn sàng cho những cơn đường đông đúc và trung tâm mua sắm khi bạn ghé thăm các thành phố lớn như Hồng Kông và Bắc Kinh.

3. (trang 28 SBT Tiếng Anh 11 mới) Complete the sentences with the correct question tags. (Hoàn thành các câu với câu hỏi đuôi chính xác.)

Đáp án:

1. are there
2. do they
3. shall we
4. doesn't it
5. isn't it
6. will/would/could/won't you
7. have you
8. won't they

4. (trang 28 SBT Tiếng Anh 11 mới) Answer the questions, using conditional sentences. (Trả lời các câu hỏi, sử dụng câu điều kiện.)

Đáp án:

1. If I don't have to go to school, I usually help my mother with the housework.
2. If I leave a fish out of water, it dies.
3. If I heat water to 100 degrees Celsius, it boils.
4. If you're involved in a traffic accident, you need to dial 115.
5. If he doesn't wear a helmet, he's fined up to 200,000 VND.
6. If I have a long holiday, I usually go to Nha Trang.
7. If tourists want to taste local food, they can go to the local market.
8. If I don't have too much homework to do in the evening, I usually go to bed at 10.

Hướng dẫn dịch:

1. Nếu tôi không phải đi học, tôi thường giúp mẹ tôi làm việc nhà.

2. Nếu tôi để một con cá ra khỏi nước, nó sẽ chết.
3. Nếu tôi đun nóng nước đến 100 độ C, nó sẽ sôi.
4. Nếu bạn gặp một tai nạn giao thông, bạn cần phải quay số 115.
5. Nếu anh ta không đội mũ bảo hiểm, anh ta bị phạt tới 200.000 đồng.
6. Nếu tôi có một kỳ nghỉ dài, tôi thường đến Nha Trang.
7. Nếu du khách muốn nếm thử thức ăn địa phương, họ có thể đi đến (chợ địa phương).
8. Nếu tôi không có quá nhiều bài tập về nhà phải làm vào buổi tối, tôi thường đi ngủ lúc 10 giờ.

5. (trang 29 SBT Tiếng Anh 11 mới) Some of the sentences are incorrect. Pick out the wrong ones and correct the mistakes. (Một số câu hiện không chính xác. Tìm ra những lỗi sai và sửa các lỗi đó.)

Đáp án:

Hướng dẫn dịch:

1. would die => die
2. isn't it => hasn't it
3. (đúng)
4. has he => does he
5. don't I => can they
6. (đúng)
7. mixed ... would get => mix ... get
8. aren't these => aren't they

Unit 9: Reading (trang 29)

1. (trang 29 SBT Tiếng Anh 11 mới) Read the first part of the text about Barcelona and fill each gap with a word or a phrase from the box. (Đọc phần đầu của văn bản về Barcelona và điền vào mỗi chỗ trống bằng một từ hoặc cụm từ trong khung.)

Đáp án:

1. popular 2. smart
3. quality of life 4. urban
5. ambitious 6. plan
7. population 8. Inhabitants

Hướng dẫn dịch:

Barcelona, thành phố lớn thứ hai ở Tây Ban Nha, là một trong những điểm du lịch nổi tiếng nhất ở châu Âu. Nơi đây nổi tiếng với ánh nắng, kiến trúc và những con phố sôi động. Hội đồng thành phố có kế hoạch biến Barcelona thành một thành phố thông minh, bằng cách sử dụng công nghệ tiếp cận các khu vực lân cận, cân bằng phát triển đô thị và kinh tế bền vững, và cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân.

Một trong những thành tựu to lớn của nó là việc chuyển đổi khu công nghiệp Poblenou rộng 200 ha thành Quận 22 @ Barcelona, còn được gọi là Quận đổi mới. Đây được coi là dự án quan trọng nhất của việc chuyển đổi đô thị ở Barcelona trong những năm gần đây, và là một trong những dự án có tham vọng nhất ở châu Âu, với hơn 200 triệu Euro đầu tư vào các kế hoạch cơ sở hạ tầng. Dự án đã được đưa ra vào năm 2000 và vẫn đang tiếp diễn. Tính đến tháng 12 năm 2011, ước tính có khoảng 4.500 công ty mới đã chuyển đến quận từ năm 2000, trung bình 545 công ty mỗi năm. Dân số ở Quận 22 @ Barcelona đã tăng 22,8%, từ 73.464 người trong năm 2001 lên đến hơn 90.000 người.

2. (trang 30 SBT Tiếng Anh 11 mới) Read the second part of the text and answer the questions. (Đọc phần thứ hai của văn bản và trả lời các câu hỏi.)

Đáp án:

1. Because they are multifunctional.
2. The lighting system becomes less bright when there is no motion detected in the streets and lights up when people are around.
3. The waste is sucked up through the underground pipes and sent to the collection plant.
4. They have developed a bicycle sharing system.
5. It can reduce use of fossil fuels by taking advantage of solar energy. The buildings there use solar energy to produce their own hot water.
6. Because Barcelona's project of creating a high-quality environment for working and living has been successful, and the aim of upgrading an old, industrial place while maintaining its economic activity has been achieved.

Hướng dẫn dịch:

Tại sao Quận 22 @ Barcelona cũng được gọi là Khu đổi mới? Chúng ta hãy đi bộ một chuyến để tìm câu trả lời cho câu hỏi này.

Đầu tiên, trạm dừng xe buýt kỹ thuật số, với các tính năng đa chức năng, là một trong những niềm tự hào của Barcelona. Nó không chỉ hiển thị lịch trình xe buýt theo thời gian thực, mà còn cung cấp thông tin du khách, ổ cắm sạc USB và hoạt động như một trạm WiFi miễn phí.

Hội đồng thành phố cũng đặt mục tiêu tiết kiệm điện. Vào ban đêm, hệ thống chiếu sáng thông minh trở nên ít sáng hơn khi không có chuyển động nào được phát hiện trên đường phố và chiếu sáng khi mọi người ở xung quanh. Điều này giúp tiết kiệm tiền và giảm lượng khí thải carbon dioxide.

Tiếp theo là hệ thống thu gom rác thải thông minh với thùng rác thông minh được kết nối với mạng chân không dưới các đường phố. Khi các thùng đầy, các cảm biến được lắp đặt trên chúng sẽ gửi thông tin đến nhà máy thu gom và chất thải được hút qua các đường ống ngầm. Hệ thống này làm giảm ô nhiễm tiếng ồn do xe tải thải ra và giữ không gian công cộng sạch sẽ và không bị mùi.

Để khuyến khích cư dân thành phố sử dụng xe đạp, hệ thống chia sẻ xe đạp đã được phát triển. Nó được thiết kế để giúp mọi người di chuyển đến những nơi có khoảng cách ngắn mà không tốn nhiều năng lượng. Mọi người phải trả một khoản phí hàng năm, lấy một thẻ đặc biệt, quét nó tại bất kỳ trạm nào trong số 400 trạm, lấy ra một chiếc xe đạp, sau đó đem nó trở lại tại ga gần nhất so với điểm đến của họ. Hầu hết các trạm đều nằm gần các điểm dừng phương tiện giao thông công cộng hoặc bãi đỗ xe công cộng khác. Hơn nữa, với bảy giờ nắng mỗi ngày, Barcelona đã tận dụng được năng lượng mặt trời. Tất cả các tòa nhà lớn như văn phòng, khách sạn, bệnh viện, phòng tập thể dục hoặc bể bơi đều sử dụng các tấm pin mặt trời để cung cấp nước nóng cho riêng mình. Điều này giúp giảm lượng tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch và lượng khí thải carbon dioxide.

Trong hơn một thập kỷ, khu công nghiệp cũ của Poblenou ở Barcelona đã trải qua một giai đoạn mau lẹ để tạo ra một môi trường chất lượng cao để làm việc và sinh sống. Mục đích nâng cấp một địa điểm cũ trong khi vẫn duy trì hoạt động kinh tế của nó đã đạt được. Đó là lý do tại sao mô hình 22 @ Barcelona đang được áp dụng cho các khu vực khác của thành phố.

3. (trang 39 SBT Tiếng Anh 11 mới) Look for the words or phrases in the two parts of the text which mean the following: (Tìm các từ hoặc cụm từ trong hai phần của văn bản có nghĩa như sau:)

Đáp án:

1. launched 2 estimated 3. multifunctional

4. sucked 5. renewal

Unit 9: Speaking (trang 31)

1. (trang 31 SBT Tiếng Anh 11 mới) Mai and John are talking about the cities of the future. Choose the correct sentences (a-e) to complete the conversation. Then practise it with a partner. (Mai và John đang nói về những thành phố tương lai. Chọn câu đúng (a-e) để hoàn thành cuộc trò chuyện. Sau đó thực hành với một người bạn.)

Đáp án:

1.c 2.e 3.b 4.a 5.d

Hướng dẫn dịch:

Mai: Bạn đang làm gì vậy, John? Bạn trông rất tập trung.

John: Tôi đang viết một bài luận về các thành phố vào năm 2050.

Mai: Chủ đề thú vị phải không? Bạn đang dùng quan điểm tích cực hay tiêu cực?

John: Tôi sợ điều bi quan. Các thành phố lớn ngày nay phải đối mặt với quá nhiều vấn đề không giải quyết được.

Mai: Ý bạn là những vấn đề này không thể được giải quyết ư?

John: Chính xác. Ví dụ, sự nóng lên toàn cầu sẽ trở nên tồi tệ hơn.

Mai: Tại sao bạn nghĩ vậy?

John: Nhiều người sẽ chuyển đến thành phố hơn. Nhiều người hơn có nghĩa là tiêu thụ năng lượng nhiều hơn và phải thải ra nhiều khí carbon dioxide hơn.

Mai: Tôi hiểu ... Có vẻ như bạn đã có đủ ý tưởng cho bài luận của mình rồi phải không?

John: Đúng. Nhưng trong kết luận của tôi, tôi sẽ bày tỏ hy vọng rằng một số điều có thể trở nên tốt hơn vào năm 2050.

2. (trang 31 SBT Tiếng Anh 11 mới) Work in pairs. Use the information below to make another conversation. (Làm việc theo cặp. Sử dụng thông tin dưới đây để thực hiện một cuộc trò chuyện khác.)

Đáp án:

A and B: greet each other

- A: ask why B looks thoughtful

- B: tell A he/she's writing an essay on cities in the future
- A: ask if B is taking the optimistic or pessimistic viewpoint
- B: tell A he/she is optimistic and give reasons

(e.g. There are projects to make cities greener.)

- A: ask B to clarify his/her ideas
- B: give examples (e.g. build more parks, use renewable sources of energy, etc.)

A: agree with B

Unit 9: Writing (trang 32)

1. (trang 32 SBT Tiếng Anh 11 mới) Write complete sentences about Da Lat City in the future, using the words or phrases below. Make changes in the word form, if necessary. (Viết câu hoàn chỉnh về thành phố Đà Lạt trong tương lai, sử dụng các từ hoặc cụm từ dưới đây. Tạo ra các thay đổi về dạng từ, nếu cần thiết.)

Đáp án:

1. Thanks to its ideal climate and European architecture, Da Lat is a well-known national and international tourist destination.
2. In an effort to attract more tourists, Da Lat has destroyed its natural beauty and the environment.
3. A general plan to develop Da Lat City has been approved by the prime minister.
4. By 2030, Da Lat and the surrounding areas will be larger than Ha Noi, with an estimated population of about 750,000 inhabitants.
5. The project aims to improve the living conditions of the local inhabitants while preserving the urban space and architectural works.
6. Environmental problems such as fresh water shortages, waste collection, water pollution, and deforestation will be solved.
7. Da Lat will be the first green city in Viet Nam.
8. The 'miraculous village' project will turn Da Lat into a hi-tech agricultural centre.
9. The aim of this project is to promote the production of clean vegetables and high-quality flowers for both the local and export markets.

10. If Da Lat achieves its sustainable development goal, it will become a high-class ecotourism destination.

Hướng dẫn dịch:

1. Nhờ khí hậu lý tưởng và kiến trúc châu Âu, Đà Lạt là một điểm du lịch nổi tiếng trong nước và quốc tế.
2. Trong nỗ lực thu hút thêm khách du lịch, Đà Lạt đã phá hủy vẻ đẹp tự nhiên và môi trường của nó.
3. Một kế hoạch chung để phát triển thành phố Đà Lạt đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
4. Đến năm 2030, Đà Lạt và các khu vực lân cận sẽ lớn hơn Hà Nội, với dân số ước tính khoảng 750.000 người.
5. Dự án hướng đến cải thiện điều kiện sống của người dân địa phương đồng thời bảo tồn không gian đô thị và các công trình kiến trúc.
6. Các vấn đề về môi trường như thiếu nước ngọt, thu gom rác thải, ô nhiễm nguồn nước và phá rừng sẽ được giải quyết.
7. Đà Lạt sẽ là thành phố xanh đầu tiên ở Việt Nam.
8. Dự án 'làng kỳ diệu' sẽ biến Đà Lạt thành một trung tâm nông nghiệp công nghệ cao.
9. Mục tiêu của dự án này là thúc đẩy sản xuất rau sạch và hoa chất lượng cao cho cả thị trường trong nước và xuất khẩu.
10. Nếu Đà Lạt đạt được mục tiêu phát triển bền vững, Đà Lạt sẽ trở thành điểm đến du lịch sinh thái cao cấp.

2. (trang 32 SBT Tiếng Anh 11 mới) Write an email to a friend, describing the projects to develop Da Lat City in the future. You can use the ideas in 1. (Viết một email cho một người bạn, mô tả các dự án để phát triển thành phố Đà Lạt trong tương lai. Bạn có thể sử dụng ý tưởng trong bài 1.)

Đáp án:

Dear Harry,

In my previous email, I promised to tell you more about Da Lat, my home city. Thanks to its ideal climate and European architecture, Da Lat is a well-known national and international tourist destination.

However, in an effort to attract more tourists, Da Lat has destroyed its natural beauty and the environment. That is why a general plan to develop Da Lat City has been approved by the prime

minister. By 2030, Da Lat and the surrounding areas will be larger than Ha Noi, with an estimated population of about 750,000 inhabitants.

This project aims to improve the living conditions of the local inhabitants while preserving the urban space and architectural works. Thus environmental problems such as fresh water shortages, waste collection, water pollution, and deforestation will be solved.

Most importantly, Da Lat will be the first green city in Viet Nam. You may wonder how. I've learnt that the 'miraculous village' project will turn Da Lat into a hi-tech agricultural centre.

The aim of this project is to promote the production of clean vegetables and high-quality flowers for both the local and export markets.

What's more, if Da Lat achieves its sustainable development goal, it will become a high-class ecotourism destination in 2030. This means that Da Lat will be able to attract responsible eco-tourists and preserve its environment.

If you have any questions, please write to me and I'll try to find more information. Can you tell me more about your home city? Are there any projects or plans for development and urban renewal?

With best wishes,

Van Ha

Hướng dẫn dịch:

Harry thân mến,

Trong email trước của tớ, tớ đã hứa sẽ cho bạn biết thêm về Đà Lạt, thành phố quê hương của tôi. Nhờ có khí hậu lý tưởng và kiến trúc châu Âu, Đà Lạt là một điểm du lịch nổi tiếng trong nước và quốc tế.

Tuy nhiên, trong nỗ lực thu hút thêm khách du lịch, Đà Lạt đã phá hủy vẻ đẹp tự nhiên và môi trường của nó. Đó là lý do tại sao một kế hoạch chung để phát triển thành phố Đà Lạt đã được Thủ tướng phê duyệt. Đến năm 2030, Đà Lạt và các khu vực xung quanh sẽ lớn hơn Hà Nội, với dân số ước tính khoảng 750.000 người.

Dự án này hướng đến mục tiêu cải thiện điều kiện sống của người dân địa phương trong khi vẫn giữ được không gian đô thị và các công trình kiến trúc. Do đó, các vấn đề môi trường như thiếu nước ngọt, thu gom rác thải, ô nhiễm nguồn nước và phá rừng sẽ được giải quyết.

Quan trọng nhất, Đà Lạt sẽ là thành phố xanh đầu tiên ở Việt Nam. Bạn có thể tự hỏi làm thế nào. Tớ đã biết được rằng dự án 'làng kỳ diệu' sẽ biến Đà Lạt thành một trung tâm nông nghiệp công nghệ cao.

Mục đích của dự án này là thúc đẩy sản xuất rau sạch và hoa chất lượng cao cho cả thị trường trong nước và xuất khẩu.

Hơn nữa, nếu Đà Lạt đạt được mục tiêu phát triển bền vững, nó sẽ trở thành điểm đến du lịch sinh thái cao cấp vào năm 2030. Điều này có nghĩa Đà Lạt sẽ thu hút khách du lịch sinh thái có trách nhiệm và bảo vệ môi trường.

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, hãy viết thư cho tớ và tớ sẽ cố gắng tìm thêm thông tin. Bạn có thể cho tớ biết thêm về thành phố quê hương của bạn không? Có bất kỳ dự án hoặc kế hoạch phát triển và đổi mới đô thị nào không?

Chúc bạn những điều tốt đẹp nhất,

Vân Hà

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về giải sách bài tập Tiếng Anh lớp 11 Unit 9: Cities of the future đầy đủ nhất (Có đáp án) file Word, pdf hoàn toàn miễn phí!